TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH

-Bản án số: 63/2018/HSST
Ngày: 18/4/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH

N□ ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Sơn.

- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Hãn.

2. Bà Ngô Thùy Phương.

Th- ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Quốc Huy- Thư ký Toà án nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Kim Phụng- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ- Bắc Ninh, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2018/TLST –HS ngày 30/3/2018 đối với bị cáo: **Trần Văn T,** sinh ngày 05/6/1995. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh quán: Thôn B, xã M, huyện N, tỉnh T; Tạm trú:thôn H, xã N, huyện Q, tỉnh B. Nghề nghiệp: Công nhân; Học vấn: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không. Là con ông Trần Văn H (Đã chết) và bà Phạm Thị N. Gia đình có 02 chị em ruột, bị cáo là thứ hai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm pháp luật gì. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo là đối tượng nghiện hút ma túy. Khoảng 12h ngày 03/01/2018, bị cáo đang ở công ty JMT Việt Nam KCN Quế Võ 2 thuộc thôn H, xã N, huyện Q, tỉnh B, thì H là bạn quen biết ngoài xã hội của bị cáo, bị cáo cũng không rõ tuổi và địa chỉ cụ thể của H ở đâu gọi vào điện thoại di động của bị cáo nói "Mày có lấy hàng không tao đem qua cho". Bị cáo hiểu ý của H hỏi T có mua ma túy không để H mang bán cho bị cáo, nên bị cáo đồng ý và nói "Ừ mang cho tao sang cổng Công ty JMT tao ra lấy". Nói xong bị cáo tắt máy và đi xuống nhà ăn của

Công ty ăn cơm. Khi đang ăn cơm bị cáo thấy H gọi bảo "Mày đi ra ngoài cổng đi". Bị cáo đi bộ ra cổng công ty JMT thì thấy có H đi xe máy hiệu Dream màu nâu không rõ biển kiểm soát đỗ ở cổng Công ty. Bị cáo đi tiến lại gần chỗ H thì thấy H lấy từ trong túi quần của H ra 01 bao thuốc lá màu vàng nhạt có dòng chữ White Horse, ở phía sau lưng bao thuốc lá có 01 gói giấy bạc màu vàng đưa cho bị cáo, bị cáo không phải trả tiền cho H do trước đó H có vay của bị cáo 100.000đ. Bị cáo biết đó là ma túy nên đã cầm và cất vào túi quần phía trước bên trái của bị cáo đang mặc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Vật chứng thu giữ của bị cáo gồm 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhạt có dòng chữ White horse, cài ở phái sau lưng bao thuốc lá 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chất bột màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A33W màu trắng đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 141/KLGĐ-PC54 ngày 03/01/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng có khối lượng là 0,1565 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên và thừa nhận là có tội.

Đối với người đàn ông tên là H theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không rõ địa chỉ của người H ở đâu, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã xác minh tại địa bàn xã Ngọc Xá không có ai tên là H, có đặc điểm như bị cáo khai. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ tách ra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 46/Ctr- VKS ngày 29/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, sau khi xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, xác định các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị HĐXX Tuyên bố bị cáo phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy ". Áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s Khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Đề nghị xử phạt bị cáo từ 16 đến 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/01/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Áp dụng Điều 47- BLHS năm 2015, Điều 106- BLTTHS năm 2015: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ Oppo A33W màu trắng đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu huỷ số Heroin còn lại sau giám định, được đóng gói niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận và bào chữa. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày trong thời gian tạm giam đã nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và phạm tội. Bị cáo rất hối hận, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và đã đ- ợc thẩm tra xác minh công khai tại phiên toà. Nh- biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh về số ma túy thu giữ của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ khác. Tất cả những chứng cứ trên đã chứng minh đ- ợc:

Hồi 12h50’ ngày 03/01/2018, tại Khu vực cổng Công ty JMT Việt Nam khu Công nghiệp Quế Võ 2, thuộc thôn H, xã N, huyện Q, tỉnh B. Trần Văn T- Sinh năm 1995, HKTT: Thôn B, xã M, huyện N, tỉnh T; Tạm trú: Thôn H, xã N, huyện Q, tỉnh B. Đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1565 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Do đó đã có đủ các yếu tố để kết luận bị cáo phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c, Khoản 1, Điều 249 – BLHS năm 2015. Như Viện kiểm sát truy tố là đúng ngời, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm vào trật tự quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước ta. Tính chất phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. H quả bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, gây thiệt hại về kinh tế, sức khỏe của bản thân, gia đình và xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội, tăng nguy cơ lây truyền vi rút HIV trong cộng đồng, ảnh hưởng đến sự phát triển của tương lai giống nòi. Ngoài ra còn là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật...

Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s- Khoản 1- Điều 51- BLHS năm 2015. Ngoài ra bị cáo là dân tộc Mường, đây cũng là tình tiết xem xét có lợi cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy.

Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự bằng một hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, H quả tội phạm mà bị cáo gây ra cho xã hội. Phải cách ly bị cáo một thời gian nhất định đủ để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành

công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với tang vật của vụ án là số Hêrôin còn lại sau giám định cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 ĐTDĐ Oppo A33W màu trắng đã qua sử dụng của bị cáo dùng vào việc liên lạc mua ma túy để sử dụng, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s- Khoản 1- Điều 51; Điều 38 – BLHS năm 2015 ; Điều 106; Khoản 2- Điều 136; Khoản 1- Điều 329 - BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt Trần Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/01/2018. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ số Hêroin còn lại sau giám định, được đóng gói niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh và chữ ký giám định viên. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ Oppo A33W màu trắng đã qua sử dụng của bị cáo (Theo biên bản giao vật chứng ngày 30/3/2018 giữa Công an huyện Quế Võ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ).

- Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh; Sở TP.
- VKSND tỉnh, huyện.
- Thi hành án; Công an.
- Bị cáo.
- Lu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Hoàng Ngọc Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Hữu Hãn **Ngô Thùy Phương** **Hoàng Ngọc Sơn**